

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS - ST

Ngày: 08/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH HÒA BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Quốc Kỳ và ông Hoàng Bá Viên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Văn Duy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/TLST – HS ngày 30 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST – HS ngày 28 tháng 4 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 06, ngày 12/5/2023 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn H - Sinh ngày 26 tháng 3 năm 1996; Nơi cư trú: xóm T, xã H, huyện C, tỉnh H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Bùi Văn K, sinh năm 1969; con bà Bùi Thị L sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 06/01/2022 bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (QĐ số 03 ngày 06/01/2022, đã nộp phạt ngày 18/01/2022).

Nhân thân: Ngày 06/3/2012 bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 1.000.000đ.

Ngày 28/5/2020 bị Công an xã H phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 1.500.000đ.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Văn K - Sinh ngày 20 tháng 12 năm 1993; Nơi cư trú: xóm T, xã H huyện C, tỉnh H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

con ông Bùi Văn L, sinh năm 1968; con bà Bùi Thị N, sinh năm 1966; Vợ Bùi Ngọc T, sinh năm 1998 (Đã ly hôn); 01 con sinh năm 2017. Tiền án: Không. Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 06/01/2022 bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (QĐ số 01 ngày 06/01/2022, đã nộp phạt ngày 07/01/2022). Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Bùi Duy H, sinh năm 1979; Vắng mặt có lý do (có đơn xin xét xử vắng mặt). Nơi cư trú: Xóm T, xã H, h, tỉnh H;
2. Anh Bùi Văn K, sinh năm 1991; Vắng mặt có lý do (có đơn xin xét xử vắng mặt). Nơi cư trú: X, xã H, huyện C, tỉnh H;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/11/2022, Bùi Văn H và Bùi Văn K đến nhà Bùi Văn Kh, sinh năm 1991 là người cùng xóm uống nước, xem bóng đá, sau đó có Bùi Duy H cũng đến để xem bóng đá. Đến khoảng 22 giờ 50 phút khi xem hết hiệp 1 trận bóng đá, H rủ K, Kh, H đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” ăn tiền và mọi người đồng ý. H đi mua bộ bài tú lơ khơ sau đó cả 4 người vào phòng nhà Kh đánh bạc, tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) trong đó H, K, Kh mỗi người sử dụng 300.000đ, H sử dụng 500.000đ.

Về hình thức đánh bạc: H là người quy định luật chơi và được mọi người đồng ý: Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, chia cho 4 người, mỗi người 3 quân bài, mỗi người phải đóng vào 20.000 đồng gọi là tiền gà, người nhất chia bài và có quyền tố trước, nhà tiếp theo có quyền theo, bỏ hoặc tố thêm theo số tiền nhưng không được vượt quá 100.000 đồng, không chơi đồng hoa và sấp, nếu không còn ai theo, tố thì người cân được quyền lật bài lên ai có điểm to hơn thì người đó được ăn hết số tiền tố ở giữa, còn nếu không ai cân mà bỏ hết thì người tố cao nhất sau cùng được quyền ăn hết số tiền đó.

Cách tính điểm như sau: Quân bài Át (A) được tính là 1 điểm, các quân bài 2,3,4,5,6,7,8,9 tính điểm tương đương, quân bài 10, J, Q, K tương đương 0 điểm, nếu các quân bài liền nhau như 2,3,4 hoặc 4, 5, 6 thì gọi là liêng, còn ba quân bài đầu người như J, J Q, mà không giống nhau thì gọi là đi. Thấp nhất là 0 điểm, cao nhất là 9 điểm, “đi” lớn hơn 9 điểm, “liêng” lớn hơn “đi”. Liêng bé nhất là 2, 3, 4; liêng cao nhất là Q, K, A.

Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 03 giờ 10 phút ngày 30/11/2022 thì bị Tổ công tác Công an huyện C phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính. Tạm giữ tại chiếu bạc: 52 quân bài tú lơ khơ và số tiền 1.400.000đ (*một triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Bản Cáo trạng số: 08/CT- VKSCP ngày 29/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Hòa Bình đã truy tố Bùi Văn H và Bùi Văn K về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Bùi Văn H, Bùi Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Bùi Duy H và anh Bùi Văn Kh quá trình điều tra trình bày:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/11/2022, anh H đã sử dụng số tiền 500.000 đồng, anh Kh sử dụng số tiền 300.000 đồng, tham gia đánh bạc cùng với Bùi Văn H và Bùi Văn K dưới hình thức đánh “Liêng”. Đến khoảng 03 giờ 10 phút ngày 30/11/2022 thì bị Tổ công tác Công an huyện C phát hiện bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.400.000 đồng và bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H, Bùi Văn K về tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Bùi Văn H mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) đến 24 (hai tư) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Xử phạt Bùi Văn K mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.400.000 đồng.

Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Duy H và anh Bùi Văn Kh vắng mặt nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó Tòa án vẫn xét xử vụ án theo quy định của pháp luật theo khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn H, Bùi Văn K đều khai nhận: Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 29/11/2022 tại gia đình anh Bùi Văn Kh ở xóm T, xã H, huyện C, tỉnh H, Bùi Văn H mang theo 300.000 đồng, Bùi Văn K mang theo 300.000 đồng cùng với Bùi Duy H, Bùi Văn Kh cùng nhau tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh Liêng được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Các đối tượng trên đánh bạc liên tục đến 03 giờ 10 phút ngày 30/11/2022 thì bị Công an huyện C phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 1.400.000 đồng (*một triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng Bùi Văn H và Bùi Văn K đã có một tiền sự, bị Công an huyện C xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc chưa được xóa nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do các bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét vai trò đồng phạm, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo. Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy đây là vụ án đồng phạm giản đơn, tính chất quy mô và số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn, tham gia đánh bạc mang tính bột phát.

Trong đó bị cáo Bùi Văn H là người khởi xướng và quy định luật chơi, rủ rê bị cáo Hùng thực hiện tội phạm, nên được xếp vai trò là đầu vụ và hình phạt cao hơn bị cáo K. Đối với bị cáo Bùi Văn K là người tham gia đánh bạc với vai trò đồng phạm nên mức hình phạt của bị cáo thấp hơn bị cáo H.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, số tiền tham gia đánh bạc của các bị cáo không lớn nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, tùy theo tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo mà áp dụng mức hình phạt phù hợp với Điều 65 của Bộ luật hình sự và giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ tính răn đe, giáo dục.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối với các đối tượng trực tiếp cùng tham gia đánh bạc với bị cáo Bùi Văn H và bị cáo Bùi Văn K gồm: Bùi Duy H, Bùi Văn Kh đều chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án: Số tiền 1.400.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc là tiền các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã sử dụng vào đánh bạc nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

Các vật chứng khác: 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H và Bùi Văn K phạm tội “Đánh bạc”

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bùi Văn H 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C kết hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Xử phạt: Bùi Văn K 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn K cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C kết hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 52 (năm hai) quân bài tú lơ khơ.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 10/BB-GNVC ngày 03/4/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục thi hành dân sự huyện C).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Văn H và bị cáo Bùi Văn K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hòa Bình;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo;
- Người có QLVN liên quan;
- UBND xã Hợp Phong
- THADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Thịnh